TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú Đông, ngày 29 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T , sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp Bà T 1, xã Phú T2, huyện A, tỉnh B

- Bị đơn: Anh Trần Văn Th , sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp Bà T 1, xã Phú T2, huyện A, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị T và anh Trần Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Tấn K , sinh ngày 04/3/2008 và Trần Duy K , sinh ngày 17/4/2012. Chị Tr và anh Th thống nhất giao hai con chung cho chị Truyền nuôi dưỡng. Anh Th không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị Tr tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu

tiền số 48858 ngày 26/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A nên hoàn lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

+ Anh T không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. A;
- UBND xã Tân P ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân T